

III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu.

1. KTBC: 5'

- G/v nêu 2 phép tính
 $425 + 37$ $584 + 253$
- Y/c 2 h/s lên làm.

- H/s làm bảng con

2. Thực hành: 30'

- Bài 1: H/s nêu y/c.
- Y/c hs làm vào bảng
 - Gọi 1 số em lên trình bày.
 - GV nx, sửa cho HS.
 - Nêu cách cộng số có 3 chữ số?

- 1 em nêu
- Làm bảng con
- HS TB : Thực hiện thêm 1 số phép tính cùng dạng để luyện thêm.
- HS G: nêu cách cộng.

Bài 2: Gv gọi hs đọc đề bài.

- Y/c h/s làm vào vở.
- Gọi 3 em lên bảng.
- Lớp nhận xét, bổ sung

- H/s nêu y/c.
- Làm vào vở

Bài 3: Treo bảng phụ - Y/c h/s nêu y/c.

- BT cho biết gì? Hỏi gì?
- YC hs tự giải
- Gọi 1 em chữa bài
- NX: muốn tìm cả 2 thùng chứa bao nhiêu lít ta làm thế nào?

- HS K- G: Điền chữ số còn thiếu...

- Đọc, phân tích đầu bài
- Hs nhắm và nêu kết quả

Bài 4: Tính nhắm

- Gv nêu từng phép tính

- HS K- G: Đặt đề toán tương tự

- H/s nêu kết quả.
- HS K- G: Nêu cách nhắm.

3. Củng cố — dặn dò: 1'

- Nêu cách cộng các số có 3 chữ số?

Tập làm văn

Nói về Đội Thiếu niên Tiền phong. Điền vào giấy tờ in sẵn

I. Mục tiêu:

- Trình bày được một số thông tin về tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.(BT1). HSg - tìm hiểu thêm về Đội.
- Điền đúng nội dung vào mẫu đơn xin cấp thẻ đọc sách.(BT2).
- Rèn kĩ năng viết và trình bày đơn từ; rèn ý thức đội viên.
- GD kĩ năng tự nhận thức, kĩ năng thể hiện sự tự tin.

II. Đồ dùng dạy học: - Mẫu đơn xin cấp thẻ đọc sách.

III. Hoạt động dạy và học:

1. Mở đầu: 2' - Nêu yêu cầu và cách học tiết Tập làm văn.

2. Bài mới:

a. Giới thiệu bài: 1'

b. Hd làm bài tập: 30'

Bài 1:

- Giới thiệu về tổ chức Đội Thiếu niên TP HCM.
- Tóm tắt:
+ Ngày thành lập Đội: 15 - 5 - 1941, tại Pác Pó, Cao Bằng.

- 2 em đọc đề bài.

- Đọc các câu hỏi trong bài.
- Trao đổi theo nhóm để trả lời câu hỏi.
- Đại diện nhóm thi nói về tổ chức Đội TNTP HCM.

+ Những Đội viên đầu tiên: Nông Văn Dền, Nông Văn Thàn, Lí Văn Tịnh.
 + Đội được mang tên Bác: 30 - 1- 1970
 Bài 2:
 - Giúp học sinh nêu đúng mẫu đơn.

- Yêu cầu học sinh làm bài vào vở.
 - Củng cố về mẫu đơn xin cấp thẻ đọc sách.

- HS G: Nói thêm về Huy hiệu Đội, khăn quàng, bài hát, các phong trào của Đội.
 - HS : Nhắc lại về ngày thành lập Đội
 - 1em đọc yêu cầu bài.
 - HS khá, Giỏi nêu hình thức của mẫu đơn xin cấp thẻ đọc sách.
 - Làm bài vào VBT theo mẫu đơn in sẵn.
 - Một số em đọc bài viết. Lớp nhận xét.

3. Củng cố, dặn dò: 2' - Hệ thống bài, nhận xét giờ học.

- Dặn học sinh ghi nhớ mẫu đơn xin cấp thẻ đọc sách; tiếp tục tập kể về Đội.

Tự nhiên xã hội Nên thở như thế nào?

I. Mục tiêu:

- Sau bài học, Hs hiểu được tại sao ta nên thở bằng mũi.
- Nói được ích lợi của việc thở không khí trong lành và tác hại của việc thở không khí có nhiều bụi bẩn.
- GD kĩ năng tự phục vụ và bảo vệ.
- GD hs có ý thức giữ vệ sinh môi trường.

II- Đồ dùng dạy- học: - Hình trong sách giáo khoa trang 6, 7

- Gương soi nhỏ đủ cho các nhóm; khăn sạch.

III- Hoạt động dạy - học:

A. KTBC: 3'- Nêu các bộ phận của cơ quan hô hấp. Trình bày hoạt động thở của con người.

B. Bài mới:

1. Hoạt động 1: 15'- Thảo luận nhóm.

+ GV phân nhóm yêu cầu nhóm trưởng điều khiển các bạn lấy khăn sạch lau mũi rồi lấy gương ra soi để quan sát phía trong của lỗ mũi (có thể qs bạn bên cạnh) .

- Em nhìn thấy gì trong lỗ mũi?

- Khi bị sổ mũi em thấy ntn?

- Dùng khăn lau phía trong mũi, em thấy trên khăn có gì?

- Tại sao ta thở bằng mũi tốt hơn thở bằng miệng?

- Bụi, bẩn, có nhiều lông nhỏ

- Nước mũi chảy ra

- Bụi bẩn, ...

HS G giải thích

- Trong mũi có nhiều lông để cản bụi ... có nhiều mao mạch để sưởi ấm khí

+ Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình, nhóm khác bổ sung
 => KL: thở bằng mũi là hợp vệ sinh, có lợi cho sức khỏe vì vậy chúng ta nên thở bằng mũi.

* HD liên hệ: Hỏi để HS liên hệ: Em thở như thế nào? Đã giữ vệ sinh mũi tốt chưa?...

2. Hoạt động 2: 12'- Làm việc với SGK .

+ Bước 1: Làm việc theo nhóm 2 - hs qs hình t.7 và thảo luận

- Tranh nào thể hiện khí trong lành?

- Khi được thở nơi có khí trong lành ta cảm thấy thế nào?

- Nêu cảm giác khi phải thở khí có nhiều khói, bụi?

+ Bước 2: Làm việc cả lớp .

- Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả.
 - => KL: Thở khí trong lành có lợi cho SK.
 - * Liên hệ: Cần làm gì để luôn được thở không khí trong lành?
3. Củng cố - Dặn dò: 1'- Ta nên thở ntn?

Buổi chiều

Tiếng việt+

Ôn về từ chỉ sự vật. So sánh

I. Mục đích yêu cầu:

- HS xác định được các từ chỉ sự vật
- Bước đầu làm quen với biện pháp tu từ: so sánh
- + Giáo dục HS kỹ năng trình bày suy nghĩ của mình.
- Giáo dục HS có ý thức vận dụng biện pháp so sánh khi viết văn và trong giao tiếp hằng ngày sao cho phù hợp.

II. Chuẩn bị:

Bảng phụ ghi nội dung 1 số bài tập

III. Các hoạt động dạy học:

1. Giới thiệu bài: 1-2p

2. Tổ chức cho HS làm bài tập: 30-35p

GV đưa bảng phụ chép nội dung từng bài

Bài 1: Đọc đoạn sau và chép vào vở những từ chỉ sự vật trong đoạn đó:

Từ khung cửa sổ, Vy thò đầu ra gọi bạn, mắt nheo nheo vì ánh ban mai in trên mặt nước lấp loáng chiếu dội lên mặt. Chú chó xù lông trắng mượt như mái tóc búp bê cũng héch mồm nhìn sang.

Bài 2:

Ghi lại các sự vật được so sánh với nhau trong đoạn văn ở BT trên?

Bài 3: Hãy so sánh mỗi sự vật sau với một sự vật khác để tăng thêm vẻ đẹp

- Đôi mắt bé tròn như...
- Bốn chân của chú voi to như...
- Trưa hè, tiếng ve như...

Trong những hình ảnh so sánh các bạn làm ở bài tập 3, em thích nhất hình ảnh nào? Vì sao?

3. Tổng kết: 1-2 p

GV nhận xét, đánh giá tiết học.

- 1-2 HS đọc yêu cầu và đoạn văn

- ghi ra nháp.

- 1HS lên gạch chân dưới từ chỉ sự vật. Cả lớp nhận xét, chữa bài vào vở

- HS thảo luận trong nhóm đôi rồi trả lời

- HS làm bài sau đó đọc kết quả

Toán +

Ôn cộng, trừ các số có 3 chữ số

I- Mục tiêu

- Củng cố cách cộng các số có ba chữ số.
- Rèn kỹ năng làm bài.

II- Hoạt động lên lớp:

1. Giới thiệu bài

2. Tổ chức cho HS làm các bài tập

Bài 1: Đặt tính rồi tính

$$\begin{array}{r} 457 + 328 \\ 174 + 753 \end{array} \quad \begin{array}{r} 356 + 639 \\ 485 + 74 \end{array} \quad \begin{array}{r} 264 + 472 \\ 58 + 871 \end{array}$$

- GV nêu yêu cầu bài.
- GV nhận xét.
- GV củng cố cách đặt tính.

Bài 2: Tính:

$$\begin{array}{r} 723 + 45 - 256 \\ 384 + 252 + 157 \end{array} \quad \begin{array}{r} 463\text{kg} + 9\text{kg} + 355\text{kg} \\ 578\text{cm} - 323\text{cm} + 234\text{cm} \end{array}$$

GV nhắc nhở, củng cố cách trình bày.

Bài 3: Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 514kg gạo. Ngày thứ hai bán được nhiều hơn ngày thứ nhất 56kg gạo. Hỏi ngày thứ hai cửa hàng bán được bao nhiêu ki lô gam gạo?

- Em hãy sửa lại đề toán để bài toán vẫn giải bằng phép tính như trên?

3.- Củng cố, dặn dò: 3' - GV nhận xét tiết học.

- GV củng cố về cách cộng trừ các số có ba chữ số (không nhớ)

HS nhắc lại yêu cầu.

HS làm bài

HS nhận xét, chữa bài.

-HS đọc yêu cầu bài.

HS làm bài.

HS nhận xét và chữa.

- HS đọc yêu cầu.

HS làm bài.

HS nhận xét và chữa.

HSG làm xong nghĩ ra đề toán cùng dạng rồi giải.

- Hs nêu

Sinh hoạt lớp

Kiểm điểm hoạt động tuần 1

I. Mục tiêu:

- HS thấy được ưu nhược điểm của cá nhân, của lớp trong tuần.
- + Giáo dục HS kỹ năng làm chủ bản thân : đảm nhận trách nhiệm.
- Nắm được kế hoạch hoạt động tuần sau
- Có ý thức thực hiện tốt các nề nếp tốt.

II. Nội dung:

1. Nhận xét tuần 1:

- Lớp trưởng nhận xét về nề nếp học tập của lớp, ý thức đi học, tinh thần học tập trên lớp, ở nhà, việc chuẩn bị bài, đồ dùng học tập, ý thức tham gia các hoạt động khác.
- GV nhận xét :

2. Kế hoạch hoạt động tuần 2:

- + Duy trì tốt các nề nếp.
 - Thực hiện nói lời hay làm việc tốt
 - + Xếp hàng ra vào lớp tốt, mặc đồng phục đầy đủ vào các ngày thứ 2, 4, 6
 - Giờ truy bài cần thực hiện có hiệu quả
 - + Bảo quản CSVC của lớp, trường, giữ gìn vệ sinh môi trường.
 - + Cần thực hiện tốt luật lệ giao thông.
 - + Tích cực tham gia các hoạt động rèn luyện thân thể và kỹ năng khác.
3. Lớp sinh hoạt văn nghệ:

Toán

Tiết 2: Cộng trừ các số có 3 chữ số (không nhớ)

I. Mục tiêu:

- Biết cách tính cộng trừ các số có 3 chữ số (không nhớ) và giải toán có lời văn về nhiều hơn ít hơn. Hoàn thành các bài tập dạng 1,2,3,4, 5 trong SGK. HSG hoàn thành tốt dạng BT5. Giải thích mối giữa phép cộng với phép trừ.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Bảng phụ, phấn màu
- HS: Vở.

III. Các hoạt động dạy học :

A. Kiểm tra bài cũ: 5'

Điền dấu $>$, $<$, $=$ thích hợp vào chỗ chấm :

- Muốn so sánh số có ba chữ số với số có ba chữ số ta làm cách nào?
- GV nhận xét, cho điểm.

B. Luyện tập: 30'

Bài 1: Tính nhẩm :

- HS giải thích cách nhẩm.

Bài 2: Đặt tính rồi tính:

- Khi đặt tính ta phải lưu ý điều gì?
- HSG điền CS còn thiếu vào dấu *

Bài 3

- Bài toán trên thuộc dạng toán nào đã học ở lớp 2?

Bài 4 :

- Bài toán trên thuộc dạng toán nào đã học ở lớp 2?

Bài 5: Với ba số 315, 40, 355 và các dấu $+$, $-$, $=$, viết các phép tính đúng:

- 2 HS làm trên bảng, cả lớp làm vào nháp. 3 HS dưới lớp trả lời câu hỏi của GV.

- 1 học sinh đọc đề bài, cả lớp làm bài.
- Đối chiếu vở chữa bài, giải thích cách tìm ra kết quả.

- Cả lớp làm bài.
- Chữa bài, nêu cách tính
- HSG điền CS còn thiếu vào dấu *; giải thích rõ lí do .

- 1 HS đọc đề toán, 2 HS nêu tóm tắt, cả lớp làm vào vở, 1HS giải trên bảng.

- Nhận xét, chữa bài
- HS TB : Ghi đúng lời giải.
- HS G nhận xét và đặt đề toán tương tự.

- 2HS đọc đề toán.
- Cả lớp làm bài - Chữa miệng.

- HS G so sánh với BT 3
- 2HS thi viết nhanh trên bảng lớp, 2HS

- GV nêu yêu cầu
 - GV và cả lớp nhận xét, chữa bài
- cùng bàn thi đua với nhau.
- HS G làm thêm theo các số GV nêu.

C. Củng cố- dặn dò: 3p - Nhận xét tiết học.
- Dặn dò: Tiếp tục tự ôn cách cộng trừ các số có ba CS (không nhớ)

